

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
(Phần A: Tp Quảng Ngãi; Phần B: Chung cả tỉnh)
(Phục vụ đại biểu HĐND tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2023)

A. TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỬ TRI TP. QUẢNG NGÃI

1. Cử tri thành phố Quảng Ngãi kiến nghị tỉnh đầu tư nâng cấp, sửa chữa đập ngăn mặn Hiền Lương vì công trình thủy lợi này đã xuống cấp nghiêm trọng, ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và đời sống của người dân.

Đập ngăn mặn Hiền Lương hiện nay được Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi quản lý, vận hành. Công trình được xây dựng và đưa vào sử dụng từ năm 2001, có nhiệm vụ ngăn mặn cho 968 ha đất canh tác, giữ ngọt để bổ sung nguồn nước tưới cho 466 ha đất nông nghiệp và phục vụ cho dân sinh; kết hợp giao thông; cải tạo sinh thái trong vùng. Sau hơn 20 năm khai thác sử dụng, trong điều kiện môi trường nước mặn, chịu tác động của vật nổi, phương tiện giao thông thủy nên đến nay công trình đã hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng, thân đập, đáy cống xuất hiện nhiều lỗ ruồng, rò rỉ, thấm mạnh, các hạng mục bê tông bong tróc, hệ thống cửa van đóng mở bị hư hỏng không còn kín nước, một số giàn van không còn phù hợp với việc vận hành các cửa cống thực tế hiện nay (cản trở các vật nổi như bèo, rác... làm giảm khả năng tiêu thoát lũ). Mặt khác, do hệ thống cửa không còn kín nước nên khả năng ngăn mặn, giữ ngọt không còn đảm bảo. Vì vậy, đã gây ảnh hưởng đến sản xuất nông nghiệp và xâm nhập mặn nguồn nước.

Trước tình hình trên, UBND tỉnh đã chỉ đạo tổ chức kiểm tra hiện trạng công trình, đồng thời chỉ đạo Công ty theo dõi, lập báo cáo đề xuất sửa chữa công trình. Ngày 19/7/2023, trên cơ sở nội dung đề xuất của Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi (Báo cáo số 635/KTTL ngày 17/7/2023 về việc đề xuất sửa chữa, nâng cấp hệ thống 02 đập ngăn mặn Hiền Lương và Khê Hòa, thành phố Quảng Ngãi), Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã có Văn bản số 2922/BC-SNNPTNT về việc rà soát, đánh giá sự cần thiết phải đầu tư, xác định giải pháp, kinh phí đầu tư theo các phương án khắc phục trước mắt và phương án sửa chữa, nâng cấp nhằm đảm bảo ổn định, lâu dài cho Đập ngăn mặn Hiền Lương. Trong thời gian đến, UBND tỉnh sẽ xem xét huy động các nguồn vốn phù hợp để đầu tư công trình.

2. Cử tri kiến nghị tỉnh chỉ đạo việc phục hồi môi trường, bàn giao mặt bằng sau khai thác khoáng sản đối với các đơn vị, doanh nghiệp được khai thác đất đồi trên địa bàn các xã Tịnh Thiện, Tịnh Châu, thành phố Quảng Ngãi

Trên địa bàn xã Tịnh Châu, hiện nay có 02 điểm mỏ hết thời hạn khai thác, trong đó: 01 điểm mỏ (Núi Hố Ao, thôn Lệ Thủy đã đóng cửa mỏ); 01 điểm mỏ đã nộp Đề án đóng cửa mỏ (Mỏ đất núi Lệ Thủy, thôn Lệ Thủy) và được Hội đồng thẩm định ngày 04/7/2023. Trên địa bàn xã Tịnh Thiện: có 06 điểm mỏ đã hết thời hạn khai thác, trong đó: 02 điểm mỏ đã đóng cửa mỏ bàn giao đất cho địa phương quản lý; 03 điểm mỏ đã nộp hồ sơ đóng cửa mỏ và

được thẩm định; 01 điểm mỏ chưa cải tạo, phục hồi môi trường sau khi kết thúc khai thác và đơn vị này đã bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

UBND tỉnh yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục đôn đốc 04 chủ mỏ đất khẩn trương hoàn thiện hồ sơ để trình UBND tỉnh phê duyệt đề án, làm cơ sở thực hiện các bước đóng cửa mỏ, bàn giao đất cho địa phương theo quy định; đồng thời, khẩn trương tham mưu sử dụng tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường của Công ty (đã bị thu hồi đăng ký kinh doanh) để tiến hành cải tạo phục hồi môi trường đối với 01 mỏ ở Tịnh Thiện và bàn giao cho UBND xã quản lý theo quy định.

3. Cử tri tiếp tục kiến nghị tỉnh chỉ đạo việc phục hồi môi trường, bàn giao mặt bằng sau khai thác khoáng sản đối với đơn vị, doanh nghiệp được cấp phép khai thác, cụ thể: 04 mỏ đất trên địa bàn xã Tịnh Thiện, thành phố Quảng Ngãi được khai thác bởi các doanh nghiệp Công ty Xuân Phát, 179, Thiên Tân.

- Đối với điểm mỏ cấp cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển hạ tầng 179 (nay là Công ty Cổ phần Phát triển hạ tầng Lũng Lô 251) và Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Thiên Tân: Hiện nay, các Công ty đã nộp Đề án đóng cửa mỏ và đã được Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định. Yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường đôn đốc các Công ty khẩn trương cải tạo, phục hồi môi trường theo Đề án và đóng cửa mỏ, bàn giao đất cho địa phương theo quy định.

- Đối với điểm mỏ chưa cải tạo, phục hồi môi trường của Công ty TNHH Xây lắp và Thương mại Xuân Phát, Sở Tài nguyên và Môi trường đã lập biên bản vi phạm hành chính trình Chủ tịch UBND tỉnh xử phạt Công ty tại Quyết định số 16/QĐ-XPVPHC ngày 12/4/2021 với số tiền 120 triệu đồng. Hiện nay, Công ty TNHH Xây lắp và Thương mại Xuân Phát đã chấm dứt hoạt động, vì vậy yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường khẩn trương tham mưu UBND tỉnh sử dụng tiền ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường của Công ty để tiến hành cải tạo phục hồi môi trường và bàn giao cho UBND xã quản lý theo quy định.

4. Cử tri tiếp tục kiến nghị xã Tịnh Kỳ, thành phố Quảng Ngãi đã được Nhà nước quan tâm xây dựng 2 tuyến Kè gồm: tuyến hệ thống đê bao ứng phó biến đổi khí hậu chống sạt lở và tuyến Kè biển chống sạt lở bờ biển. Đề nghị tỉnh tiếp tục đầu tư xây dựng nối tiếp phần còn lại của 02 tuyến Kè sông và biển nói trên.

Tịnh Kỳ là xã ven biển có đường bờ biển kéo dài khoảng 6.500 m. Thời gian qua, trên địa bàn xã Tịnh Kỳ đã được đầu tư xây dựng hệ thống đê bao và kè chống sạt lở bờ biển thôn Kỳ Xuyên để ngăn mặn, giữ ngọt và xử lý các đoạn bờ sông, bờ biển xung yếu, sạt lở mạnh. Hiện nay, trên địa bàn xã còn 02 đoạn bờ biển: (1) đoạn từ Lăng cá Ông đến tiếp giáp kè chống sạt lở thôn Kỳ Xuyên giai đoạn 1 và (2) đoạn từ đê bao Tịnh Kỳ đến Thạch Kỳ Điều Tàu bị sạt lở một số vị trí chưa được đầu tư nên kiến nghị tiếp tục đầu tư các tuyến kè theo của cử tri là chính đáng.

Ngày 30/11/2022, UBND tỉnh đã phê duyệt đề án Quy hoạch Thủy lợi điều chỉnh tại Quyết định số 1647/QĐ-UBND; theo đó, đã có quy hoạch xây dựng 02 tuyến kè tại các đoạn bờ biển này.

Do đó, trên cơ sở đồ án Quy hoạch Thủy lợi điều chỉnh được duyệt, yêu cầu UBND thành phố Quảng Ngãi tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng, xem xét đề xuất đầu tư dự án bằng nguồn vốn đầu tư công hoặc nguồn vốn hợp pháp khác thuộc địa phương quản lý. Trường hợp, vượt quá khả năng cân đối vốn thì chủ động phối hợp với các sở, ngành có liên quan rà nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét đầu tư công trình (trên cơ sở rà soát tổng thể trên địa bàn tỉnh), giải quyết kiến nghị của cử tri.

Trước mắt, yêu cầu UBND thành phố Quảng Ngãi chỉ đạo UBND xã Tịnh Kỳ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức theo dõi chặt chẽ diễn biến sạt lở, sẵn sàng triển khai các biện pháp xử lý sạt lở theo Quy chế xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 04/01/2011. Lưu ý, phải triển khai ngay việc cắm biển cảnh báo, khoanh vùng khu vực đang có diễn biến sạt lở để Nhân dân biết, chủ động phòng tránh.

5. Cử tri thành phố Quảng Ngãi nhiều lần kiến nghị nguồn nước sinh hoạt của người dân các xã Nghĩa Phú, Tịnh Kỳ, Nghĩa Hà bị nhiễm phèn, mặn, không đủ nước sinh hoạt. Đề nghị tỉnh sớm chỉ đạo giải quyết.

Trên địa bàn xã Nghĩa Phú và xã Tịnh Kỳ hiện có hai công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung do Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn tỉnh quản lý, vận hành, cụ thể:

- Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Nghĩa Phú, thành phố Quảng Ngãi được đầu tư sửa chữa, nâng cấp và đưa vào sử dụng vào năm 2020. Hiện đang cung cấp nước ổn định cho 442 hộ dân với công suất khoảng 400m³/ngày đêm. Từ khi công trình được đưa vào vận hành khai thác, đảm bảo cấp nước cho khách hàng theo đúng quy định. Tuy nhiên, do nguồn kinh phí đầu tư hạn chế nên đường ống cấp nước chỉ thiết kế đi dọc theo các trục đường chính là chủ yếu, còn lại các tuyến đường nhánh rẽ chưa được bố trí đường ống mới nên vẫn còn sử dụng đường ống từ công trình cũ để cấp nước cho nhân dân.

- Hệ thống cấp nước sinh hoạt Khê – Kỳ, thành phố Quảng Ngãi được đầu tư sửa chữa, nâng cấp và đưa vào sử dụng vào năm 2019 để cung cấp nước sạch cho nhân dân 02 xã: Tịnh Kỳ (khoảng 699 hộ dân) và Tịnh Khê (109 hộ dân). Tuy nhiên, do nguồn kinh phí đầu tư còn hạn chế nên đường ống chính và ống nhánh của công trình chỉ được đầu tư đến một phần các thôn: An Kỳ, Kỳ Xuyên và An Vĩnh thuộc xã Tịnh Kỳ. Theo báo cáo của UBND xã Tịnh Kỳ, hiện nay trên địa bàn xã có khoảng 1.000 hộ dân bị ảnh hưởng bởi nguồn nước bị nhiễm mặn, gồm: Khu vực 1: Khoảng 450 hộ dân (dọc bờ biển từ đầu thôn Kỳ Xuyên đến đồi núi An Vĩnh); Khu vực 2: Khoảng 70 hộ dân xóm Xuyên 3, thôn Kỳ Xuyên; Khu vực 3: Khoảng 480 hộ dân (từ Bến Kỳ Bắc đến đồi núi An Vĩnh). Các điểm dân cư này cách tuyến ống cấp nước thuộc Hệ thống cấp nước sạch Khê – Kỳ, thành phố Quảng Ngãi khoảng 500m.

- Riêng nhân dân xã Nghĩa Hà hiện vẫn chưa có công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung. Nguyên nhân: Trước đây, Nhà nước đã đầu tư Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Nghĩa An để cung cấp nước sinh hoạt cho nhân dân 02 xã Nghĩa An và Nghĩa Hà. Tuy nhiên, hạng mục giếng khoan không thực hiện được

vì người dân nơi đây không đồng ý cho khoan giếng nên công trình chưa thể đưa vào sử dụng. Phần đường ống cấp nước của công trình này trên địa bàn xã Nghĩa An đã đưa vào sử dụng và đầu nối vào nguồn nước sạch từ Công ty cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Quảng Ngãi (*viết tắt là Công ty cấp thoát nước*) để cấp nước cho nhân dân xã Nghĩa An từ năm 2019. Trung tâm đã nhiều lần phối hợp với UBND xã Nghĩa Hà tổ chức họp, lấy ý kiến của nhân dân để xác định nhu cầu, tâm tư nguyện vọng của người dân trên địa bàn xã về việc đề xuất sửa chữa, nâng cấp công trình này. Kết quả lấy ý kiến nhân dân (gồm 11 thôn), cụ thể 08 thôn gồm: Khánh Lạc, Hiền Lương, Hội An, Bình Tây, Kim Thạch, Xuân An, Hồ Tiểu, Hàm Long đều thống nhất phương án; còn lại 03 thôn gồm: Bình Đông, Thanh Khiết và Sung Túc không thống nhất phương án, với lý do: sợ nguồn nước đang sử dụng của nhân dân bị nhiễm mặn, nhiễm phèn, hột nước sinh hoạt và sản xuất.

Ngoài ra, người dân cũng không đồng ý chia sẻ nguồn nước từ thôn này cho thôn khác cùng trong một xã. Do đó, phương án lấy nguồn nước tại xã Nghĩa Hà để xử lý và phục vụ nhân dân xã Nghĩa Hà không thể thực hiện được. Qua đó, UBND xã Nghĩa Hà đã kiến nghị cấp thẩm quyền đề nghị Công ty cấp thoát nước có giải pháp cấp nước cho nhân dân xã Nghĩa Hà tại Báo cáo số 380/BC-UBND ngày 05/11/2021.

Để đảm bảo cấp nước cho người dân trong vùng dự án, Trung tâm đã làm việc với UBND xã Nghĩa Phú, triển khai họp dân tại các khu vực đã có tuyến ống cấp nước xây dựng mới đi qua, đồng thời đang sử dụng nước sạch từ công trình này để thống nhất chi phí di dời cụm đồng hồ từ đường ống cấp nước cũ sang đường ống cấp nước mới (*vì đường ống cấp nước cũ đầu tư đã lâu, lượng phèn bám dính trên thành ống rất nhiều*) và được đa số người dân tham dự cuộc họp đồng tình. Hiện nay, Trung tâm đã triển khai di dời và lắp đặt mới đồng hồ cho khách hàng (*chi phí này do người dân chi trả nên việc thực hiện cũng gặp rất nhiều khó khăn*).

Riêng các hộ dân tại khu vực thôn Cổ Lũy Làng Cá có nguyện vọng sử dụng nước sạch của Công ty cấp thoát nước vì người dân tại khu vực thôn Cổ Lũy Làng Cá cho rằng nguồn nước của Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Nghĩa Phú không đủ để cung cấp cho các hộ dân thôn Cổ Lũy Làng Cá, về lâu dài nếu khai thác với công suất lớn sẽ có khả năng bị xâm nhập mặn.

Trên cơ sở đó, Trung tâm và Công ty cấp thoát nước đã làm việc, thống nhất Trung tâm sẽ mua lại nguồn nước của Công ty cấp thoát nước tại đồng hồ tổng đặt tại khu vực thôn Cổ Lũy Làng Cá, sau đó cung cấp lại cho người dân thôn Cổ Lũy Làng Cá với mức giá của Công ty cấp thoát nước đồng ý bán ra, có tính thêm các khoản chi phí (quản lý vận hành, duy tu bảo dưỡng, thất thoát...) Trung tâm đã phối hợp với UBND xã Nghĩa Phú tổ chức họp dân công bố mức giá nước mới, được đa số người dân thống nhất.

Liên quan đến việc giải quyết yêu cầu sử dụng nước sạch của người dân thôn Cổ Lũy Làng Cá, xã Nghĩa Phú: Ngày 10/7/2023, UBND thành phố Quảng Ngãi đã tổ chức làm việc với Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và PTNT, Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh MTNT tỉnh, UBND xã Nghĩa Phú và Công ty Cổ

phần Cấp thoát nước và xây dựng Quảng Ngãi để thống nhất việc đầu nối, cung cấp ngay nước sạch phục vụ sinh hoạt cho người dân nhằm giải quyết tình trạng thiếu nước sinh hoạt, tránh tạo điểm nóng về an ninh, trật tự tại khu vực này trong thời gian chờ cấp thẩm quyền phê duyệt giá nước sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Đến nay, Trung tâm đã triển khai thực hiện đầu nối và cung cấp nước sạch cho 172 hộ dân thôn Cổ Lũy Làng Cá, xã Nghĩa Phú trên tinh thần cuộc họp theo Thông báo kết luận số 1088/TB-UBND ngày 11/7/2023 của UBND thành phố Quảng Ngãi. *Tuy nhiên, Phương án giá và giá nước sạch sinh hoạt của Công ty cấp thoát nước chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt dẫn đến Trung tâm chưa có cơ sở trình cấp thẩm quyền thẩm định, phê duyệt Phương án giá và giá bán nước sạch sinh hoạt (nguồn nước mua giá bán sỉ qua đồng hồ tổng của Công ty cấp thoát nước) để có cơ sở thu tiền sử dụng nước cung cấp sinh hoạt của các hộ dân thôn Cổ Lũy Làng Cá, xã Nghĩa Phú.*

Đối với xã Nghĩa Hà: Từ đầu năm 2019 đến nay, Công ty cấp thoát nước đã cung cấp nước sạch cho nhân dân xã Nghĩa An, nguồn nước được lấy từ Nhà máy nước sạch tại thành phố Quảng Ngãi. Do đó, việc Công ty thực hiện mở rộng đường ống từ Nghĩa An để cung cấp nước cho nhân dân xã Nghĩa Hà là giải pháp khả thi, đảm bảo theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4892/UBND-NNTN ngày 10/8/2018 về việc bàn giao nguyên trạng tài sản công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Nghĩa An đang xây dựng dở dang cho Công ty Cổ phần cấp thoát nước và xây dựng Quảng Ngãi để tiếp tục đầu tư xây dựng và quản lý khai thác công trình.

Để đáp ứng nhu cầu sử dụng nguồn nước sạch theo nguyện vọng của cử tri xã Nghĩa Hà, yêu cầu UBND thành phố kiến nghị Công ty cấp thoát nước sớm có giải pháp cấp nước cho nhân dân xã Nghĩa Hà tại Công văn số 421/TTNS ngày 22/12/2021 của Trung tâm Nước sạch và VSMT nông thôn. Đồng thời, cũng đề nghị phía Công ty tiếp nhận phần tài sản trên khu vực xã Nghĩa Hà (khu xử lý và tuyến ống) thuộc công trình: Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Nghĩa An để đưa vào khai thác, sử dụng nhằm phát huy hiệu quả công trình đã đầu tư.

6. Cử tri thành phố Quảng Ngãi đề nghị tỉnh quan tâm cho chuyển mục đích sử dụng đất từ đất trồng cây hàng năm thành đất ở đối với diện tích đất nhỏ nằm ở vị trí trong khu dân cư. Nhu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất của người dân rất lớn và họ mong muốn được thực hiện để tách thửa, chuyển quyền sử dụng đất cho con nhằm giải quyết nhu cầu chính đáng cho gia đình như: xây dựng nhà ở,...Đề nghị tỉnh xem xét, giải quyết.

Đối với nội dung này, phải chờ Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh thì UBND các huyện, thị xã, thành phố mới đăng ký chỉ tiêu vào kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện để xem xét quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mới đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

7. Cử tri kiến nghị tỉnh chỉ đạo sớm đẩy nhanh tiến độ thi công công trình Đập dâng hạ lưu sông Trà Khúc tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đi lại. Kiến nghị tỉnh cần tạo điều kiện để người dân trong vùng quy hoạch khu đô thị

mới đảo Ngọc, xã Tịnh An được tái định cư tại chỗ hoặc đến nơi ở mới phải có điều kiện sống tốt hơn nơi cũ.

a) Dự án Đập dâng hạ lưu sông Trà Khúc được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 1509/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 với tổng mức đầu tư 1.498 tỷ đồng, với quy mô: gồm 19 khoang cống, 04 tràn piano, 02 đường cá đi, cầu giao thông (974m), đường trên đảo Ngọc (320m). Thực hiện nhiệm vụ được giao, Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình giao thông tỉnh đã tổ chức triển khai thực hiện dự án, khởi công xây dựng công trình từ tháng 7/2019. Đến nay, công trình đã hoàn thành được 86% giá trị hợp đồng, trong đó: phía bờ Bắc đã cơ bản hoàn thành phần thủy lợi và cầu giao thông kết nối tuyến đường Hoàng Sa đến trụ T8B (*còn vương mặt bằng khoang 8B và khoang tràn Piano số 2 nên chưa kết nối với đảo Ngọc*); phía bờ Nam đã cơ bản hoàn thành các hạng mục thủy lợi, cầu giao thông đảm bảo kết nối đảo Ngọc với đường Trường Sa. Dự kiến từ nay đến cuối năm 2023 sẽ hoàn thiện toàn bộ phần cầu giao thông phía bờ Nam kết nối đảo Ngọc với tuyến đường Trường Sa phục vụ nhu cầu đi lại thiết yếu của người dân trên đảo Ngọc trong mùa mưa bão và sẽ hoàn thành toàn bộ công trình, đưa vào khai thác sử dụng trong năm 2024.

b) Dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ phát triển Khu đô thị mới An Phú (đảo Ngọc), thành phố Quảng Ngãi được UBND tỉnh phê duyệt Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 tại Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 02/3/2023 và được HĐND tỉnh quyết định chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 08/NQ-HĐND ngày 15/3/2023. Theo đó, dự án có tổng diện tích quy hoạch là 162,77 ha, tổng mức đầu tư khoảng 3.800 tỷ đồng, thời gian thực hiện là 2023 - 2028. Dự án có tổng số hộ ảnh hưởng giải phóng mặt bằng, bố trí tái định cư khoảng 1.058 hộ với tổng số lô đất tái định cư khoảng 1.227 lô đất ở (*bao gồm cả hộ phụ*). Khi được cấp có thẩm quyền bố trí vốn đầu tư cho Dự án thì trong quá trình triển khai thực hiện Dự án, Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình giao thông tỉnh sẽ phối hợp với UBND thành phố Quảng Ngãi tổ chức công khai lấy ý kiến của người dân bị ảnh hưởng bởi dự án về vị trí dự kiến tái định cư. Qua đó, phương án bố trí tái định cư sẽ được nghiên cứu kỹ lưỡng, phân tích so sánh nhiều phương án để chọn phương án tối ưu đảm bảo quyền lợi chính đáng, đáp ứng nguyện vọng của các hộ dân đang sinh sống trên đảo Ngọc đồng thời đảm bảo mục tiêu đầu tư của dự án.

8. Cũ tri thành phố Quảng Ngãi phản ánh giá vé tàu đi Lý Sơn và lệ phí dịch vụ qua Cảng Sa Kỳ ra, vào đảo Lý Sơn cao hơn so với vé, phí đối với các tỉnh lân cận có đảo. Đề nghị tỉnh chỉ đạo xử lý.

a) Về giá vé tàu đi Lý Sơn: Do các doanh nghiệp vận tải tự xây dựng phương án giá, kê khai giá vé gửi các cơ quan chức năng kiểm tra, giám sát theo quy định pháp luật về giá. Ban Quản lý Cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa là đơn vị phối hợp, nhận ủy thác bán vé tàu đi Lý Sơn và ngược lại theo hợp đồng ủy thác của doanh nghiệp và giá vé tàu do các doanh nghiệp vận tải thông báo.

b) Về lệ phí dịch vụ qua Cảng Sa Kỳ ra, vào đảo Lý Sơn: Tại cảng Sa Kỳ không có khoản thu lệ phí dịch vụ qua Cảng Sa Kỳ ra, vào đảo Lý Sơn. Ban Quản lý Cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa xây dựng giá dịch vụ hành khách

sử dụng cảng, nhà ga cảng biển trên cơ sở là đơn vị cung ứng dịch vụ cảng biển, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường thủy, các dịch vụ tiện ích khác phục vụ vận chuyển hàng hóa, hành khách của tổ chức, cá nhân kinh doanh vận tải; cung cấp dịch vụ kết nối khác tại cảng biển; dịch vụ sử dụng kết cấu hạ tầng cảng, nhà ga đối với tổ chức, cá nhân đi lại trên tuyến Sa Kỳ - Lý Sơn.

Đối với giá dịch vụ do Ban Quản lý Cảng và Cảng vụ đường thủy nội địa cung ứng cho khách hàng đều được xây dựng phương án giá, kê khai giá theo quy định của pháp luật về giá và gửi đến cơ quan chức năng để kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện. Trong đó, giá dịch vụ sử dụng cảng, nhà ga là một khoản chi phí đầu vào để tính toán, xác định giá vé đi tàu của đơn vị kinh doanh vận tải; giá dịch vụ này đã thông tin đến đơn vị kinh doanh vận tải trên tuyến biết, thực hiện, trên cơ sở xác định cụ thể các yếu tố chi phí đầu vào, chi sản xuất, vận hành, khấu hao tài sản và các chi phí khác ... trong quá trình cung cấp dịch vụ tại cảng theo đúng quy định tại Thông tư số 25/2014/TT-BTC ngày 17/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định phương pháp định giá chung đối với hàng hóa, dịch vụ.

9. Cử tri xã Nghĩa An, thành phố Quảng Ngãi tiếp tục kiến nghị tỉnh cần có cơ chế để các ngân hàng khoan nợ cho người dân do ảnh hưởng của dịch Covid-19

Việc khoan nợ cho người dân do ảnh hưởng dịch Covid-19 hiện chưa có quy định. Tuy nhiên nhằm hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp (khách hàng) gặp khó khăn, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành Thông tư số 02/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023 quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh và khách hàng gặp khó khăn trả nợ vay phục vụ nhu cầu đời sống, tiêu dùng.

Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi đã có văn bản triển khai Thông tư trên đến các chi nhánh ngân hàng thương mại, quỹ tín dụng nhân dân trên địa bàn tỉnh nhằm kịp thời hỗ trợ cho khách hàng. Đến 31/7/2023, có 23 lượt khách hàng đã được cơ cấu lại thời hạn trả nợ với tổng giá trị nợ đã được cơ cấu là 66,64 tỷ đồng.

10. Cử tri thành phố Quảng Ngãi kiến nghị: Sau khi thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/HĐND ngày 10/7/2019 của HĐND tỉnh về việc sắp xếp, sáp nhập thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh thì địa bàn rộng gấp từ 3 đến 4 lần, dân cư đông, vì vậy Tổ trưởng tổ dân phố rất khó khăn trong việc nắm bắt tình hình của Nhân dân cũng như quản lý hoạt động trên địa bàn tổ. Đề nghị cần bổ sung 01 chức danh Tổ phó tổ dân phố để hỗ trợ công việc cho đồng chí Tổ trưởng tổ dân phố.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Quy chế tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 36/2022/QĐ-UBND ngày 13/10/2022 của UBND tỉnh thì việc xem xét bổ sung 01 chức danh Tổ phó tổ dân phố để hỗ trợ công việc cho Tổ trưởng tổ dân phố thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp huyện.

B. KIẾN NGHỊ CHUNG CỦA CỬ TRI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Cử tri tiếp tục kiến nghị tỉnh cần xây dựng cơ sở lò hỏa táng để bảo đảm môi trường và tiết kiệm tài nguyên đất.

Việc xây dựng cơ sở lò hỏa táng là xu thế phát triển của xã hội, để đảm bảo môi trường và tiết kiệm tài nguyên đất; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 về việc phê duyệt Quy hoạch nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tại tiết 3.3.2 Điều 1 Quyết định số 545/QĐ-UBND quy định:

Đến năm 2030 tỉnh Quảng Ngãi đầu tư xây dựng mới 6 cơ sở hỏa táng.

Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn tỉnh vẫn chưa có cơ sở hỏa táng được đầu tư và đưa vào hoạt động.

Nguyên nhân chính là do:

- Tổng vốn đầu tư cơ sở hỏa táng lớn, nguồn vốn đầu tư công của tỉnh trong những năm qua hạn hẹp nên trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Quảng Ngãi được duyệt không có danh mục dự án đầu tư xây dựng Lò Hỏa táng;

- Phong tục tập quán của bà con nhân dân trên địa bàn tỉnh vẫn muốn chôn 1 lần, do đó Nhà đầu tư (vốn khác) tính toán thấy ít hiệu quả nên chưa đầu tư cơ sở hỏa táng.

Và qua kết quả rà soát, báo cáo của các địa phương thì chủ yếu đề nghị về nhu cầu cải táng mồ mả để thực hiện khi giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất sạch; còn về hỏa táng người mới mất thì nhu cầu chưa lớn (ngoại trừ huyện Lý Sơn đề nghị xây dựng nhà hỏa táng), như: UBND thành phố Quảng Ngãi hướng đến năm 2030 đạt tỷ lệ hỏa táng 20%, UBND huyện Tư Nghĩa báo cáo nhu cầu hỏa táng theo đề nghị của cử tri thị trấn Sông Vệ và xã Nghĩa Hiệp; một số huyện chưa có nhu cầu như: Ba Tơ, Minh Long, Mộ Đức.

Hiện nay, UBND tỉnh đã giao Sở Xây dựng chủ trì, rà soát sự cần thiết đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ khuyến khích hỏa táng trên địa bàn tỉnh, tham mưu UBND tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

Trong thời gian đến, UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và các địa phương có nhu cầu lớn về hỏa táng tích cực thu hút đầu tư, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng các cơ sở hỏa táng.

2. Cử tri trong tỉnh kiến nghị tỉnh hỗ trợ kinh phí mua vắc xin dịch tả lợn Châu phi tiêm ngừa lợn để Nhân dân phát triển chăn nuôi. Vì hiện nay tình hình dịch liên tục phát triển ảnh hưởng đến chăn nuôi.

Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2023 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1763/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 có bố trí 14.296.828.000 đồng (ngân sách cấp huyện 9.964.831.000 đồng; ngân sách cấp tỉnh 3.330.000.000 đồng; ngân sách Chương trình mục tiêu Quốc gia 1.001.997.000 đồng) từ ngân

sách nhà nước để mua vắc xin phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi để hỗ trợ tiêm phòng lợn của người chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên 6 tháng đầu năm 2023, vắc xin vẫn còn đang trong giai đoạn giám sát chất lượng. Đến ngày 24/07/2023, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn mới ban hành Công văn số 4870/BNN-TY về việc sử dụng vắc xin phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi nhưng vẫn khuyến cáo **“lựa chọn lợn đáp ứng điều kiện để tiêm phòng”**.

Ngày 21/8/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai cho UBND các huyện, thị xã, thành phố về việc sử dụng vắc xin phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi và đăng ký danh sách các trang trại/cơ sở chăn nuôi lợn thịt có nhu cầu tiêm vắc-xin Dịch tả lợn Châu Phi nhằm chọn lựa các trang trại/cơ sở chăn nuôi lợn thịt tiêm phòng trước, sau đó nếu hiệu quả mới nhân rộng ra trên địa bàn tỉnh.

Do đó, từ đầu năm đến nay, chưa thể triển khai hỗ trợ vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi tiêm phòng cho đàn lợn trên địa bàn tỉnh. Thời gian tới, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ khẩn trương triển khai cho các huyện tổ chức tiêm phòng vắc xin dịch tả lợn Châu Phi ngừa bệnh cho lợn để Nhân dân yên tâm phát triển chăn nuôi.

3. Cử tri nhiều huyện trong tỉnh phản ánh hiện nay các doanh nghiệp lớn không mặn mà đầu tư vào ngành nông nghiệp. Đề nghị tỉnh có chủ trương khuyến khích thu hút các nhà doanh nghiệp đầu tư để ngành nông nghiệp phát triển.

Thời gian qua, tỉnh Quảng Ngãi luôn tích cực kêu gọi, thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực kinh tế-xã hội, trong đó đặc biệt chú trọng kêu gọi đầu tư vào ngành nông nghiệp và khu vực nông thôn nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế cho lĩnh vực nông nghiệp, thay đổi bộ mặt cho các vùng nông thôn tỉnh nhà. Tuy nhiên, trên thực tế đầu tư vào ngành nông nghiệp khả năng thu lợi nhuận thấp, lại nhiều rủi ro nên các nhà đầu tư còn e ngại, chưa thể thu hút được nhiều doanh nghiệp tham gia, đồng hành cùng người nông dân.

Mặc dù vậy, trong những năm qua, cũng đã có một số lượng doanh nghiệp đầu tư vào cho ngành nông nghiệp tỉnh, các doanh nghiệp này đã nhận được một phần sự hỗ trợ của tỉnh trong quá trình phát triển, cụ thể:

- Đã có 34 dự án được cấp Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư (còn hiệu lực) với tổng vốn đăng ký 1.680,7 tỷ đồng, trong đó 19 dự án đã hoạt động, 15 dự án đang triển khai thực hiện. Địa bàn các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nhiều nhất là huyện Mộ Đức (14 dự án), Tư Nghĩa (06 dự án), thị xã Đức Phổ (06 dự án), các dự án còn lại đầu tư ở các huyện, thành phố khác.

- Có 06 dự án được hỗ trợ theo Quyết định 36/2016/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh với số tiền 13,943 tỷ đồng, trong đó: (1) Trang trại Chăn nuôi lợn thịt sạch An Hội (Công ty TNHH Môi trường - Nông nghiệp An Phát): 3,11 tỷ đồng; (2) Dự án Trang trại Chăn nuôi heo thịt theo hướng công nghiệp sạch Phú Hiệp (Công ty TNHH nông nghiệp sạch Phú Hiệp): 03 tỷ

đồng; (3) Dự án trang trại Chăn nuôi heo kết hợp trồng cây lâm nghiệp (Công ty TNHH MTV sản xuất và dịch vụ Phát Lộc): 1,5 tỷ đồng; (4) Dự án Cơ sở chăn nuôi heo giống và heo thịt (Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp Phú Sơn): 1,139 tỷ đồng; Trang trại Chăn nuôi heo sạch Xuân An (Công ty TNHH MTV Phong Thành): 1,194 tỷ đồng; (6) Vùng sản xuất rau an toàn QNASAFE (Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao): 04 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, nhằm thu hút ngày càng nhiều doanh nghiệp đầu tư vào ngành nông nghiệp, tỉnh đã tích cực triển khai thực hiện Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Ngoài ra, tỉnh đã ban hành chính sách khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại Nghị quyết 07/2020/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của HĐND tỉnh, phù hợp với nguồn lực và điều kiện thực tiễn phát triển của tỉnh.

Tuy nhiên, từ ngày Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND được ban hành đến nay, vẫn chưa có doanh nghiệp nào được thụ hưởng mức hỗ trợ tại chính sách này. Do các nguyên nhân: (1) các doanh nghiệp chưa hoàn thành đầy đủ các hạng mục đầu tư của dự án, (2) đặc biệt là do các doanh nghiệp gặp vướng mắc trong thủ tục tiếp cận đất đai của dự án. Khó khăn này đến nay chưa thể giải quyết dứt điểm do vướng quy định của pháp luật về đất đai, vượt thẩm quyền của tỉnh.

Qua rà soát, các dự án đã được nhà nước cho thuê đất, Nhà đầu tư triển khai đầu tư xây dựng theo mục tiêu, quy mô đã phê duyệt tại Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư. Các dự án hoàn thành, đi vào hoạt động đã phần nào giải quyết việc làm cho người dân khu vực nông thôn, đóng góp vào nguồn thu ngân sách, góp phần vào sự phát triển kinh tế- xã hội của địa phương. Chỉ có 01 dự án được nhà nước cho thuê đất nhưng Nhà đầu tư thực hiện không đúng quy mô và tiến độ được phê duyệt, gây lãng phí đất đai. Đó là dự án Chuỗi nông nghiệp hữu cơ công nghệ cao OFB Mộ Đức của Công ty Cổ phần đầu tư nuôi trồng HSCB. UBND tỉnh đã ban hành quyết định thu hồi đất và bãi bỏ chủ trương đầu tư đối với dự án này. Ngoài ra, đối với dự án đã được cấp chủ trương đầu tư thì chưa có trường hợp nào giao đất mà không triển khai hoạt động, chủ yếu còn ở thủ tục thuê đất.

Các dự án đang triển khai thực hiện nhưng chậm tiến độ theo quy định tại Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, nguyên nhân chính là việc triển khai thủ tục liên quan đến đất đai.

Để tiếp tục giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục đất đai, UBND tỉnh đã thành lập Tổ Kiểm tra liên ngành để kiểm tra tình hình thực hiện dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách thực hiện không đúng tiến độ trên địa bàn tỉnh để có hướng giải quyết, tháo gỡ cho doanh nghiệp.

4. Cử tri trong tỉnh kiến nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí để các địa phương tiếp tục chỉnh trang, dọn điền đổi thửa.

Ngày 21/7/2023, HĐND tỉnh đã thông qua Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND quy định chính sách hỗ trợ thực hiện chủ trương “dồn điền đổi thửa” đối với đất nông nghiệp trồng cây hàng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2023 - 2025 và những năm tiếp theo. Qua đó, nội dung và mức hỗ trợ, nguồn kinh phí được quy định như sau:

- Hỗ trợ cho công tác đo đạc, chỉnh lý biên động hồ sơ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thực hiện “dồn điền đổi thửa”, mức hỗ trợ được áp dụng theo mức lệ phí, đơn giá theo quy định hiện hành.

- Hỗ trợ kinh phí chỉnh trang đồng ruộng và lập hồ sơ thiết kế, dự toán, xây dựng phương án, mức hỗ trợ: 18 triệu đồng cho 01 ha.

Năm 2024, trên cơ sở dự toán kinh phí của UBND các huyện: Mộ Đức, Bình Sơn, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổng hợp diện tích, nhu cầu kinh phí hỗ trợ gửi sở Tài chính để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện dồn điền đổi thửa năm 2024, cụ thể:

- Tổng diện tích đăng ký thực hiện dồn điền đổi thửa: 811,9 ha trên 64 cánh đồng.

- Tổng dự toán kinh phí thực hiện: 21.683.390.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi một tỷ sáu trăm tám mươi ba triệu ba trăm chín mươi ngàn đồng*), trong đó: Ngân sách cấp tỉnh: 11.502.860.000 đồng; Ngân sách cấp huyện: 8.768.520.000 đồng; Ngân sách cấp xã: 1.412.010.000 đồng.

5. *Cử tri trong tỉnh phản ánh thực trạng mặt hàng nông sản của nông dân tiêu thụ với giá rất thấp, ảnh hưởng đến đời sống người dân. Đề nghị tỉnh có giải pháp xử lý.*

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có các mặt hàng nông sản chủ yếu: Trồng trọt: Lúa, gạo, sắn, ngô, đậu, rau, dưa hấu,...; Chăn nuôi: Trâu, bò, thịt và trứng gia cầm; Thủy sản: tôm, cá, ốc,...; Lâm nghiệp: Gỗ, sản phẩm từ gỗ, lâm sản ngoài gỗ; Diêm nghiệp: Sản xuất và chế biến muối. Bên cạnh đó, có các sản phẩm thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (viết tắt OCOP) với 140 sản phẩm đạt 3-4 sao, trong đó có 09 sản phẩm đạt 4 sao và 131 sản phẩm đạt 3 sao. Có 12/13 địa phương có sản phẩm đạt OCOP. Một số sản phẩm nông nghiệp đạt OCOP như: Nấm, gạo, rau, củ hành, tỏi, nén, nước mắm, chả cá, bánh tráng, mật ong, trứng gia cầm,... Sản phẩm nông nghiệp được công nhận OCOP đã nâng cao giá trị, hiệu quả và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp của tỉnh; cải thiện đời sống của nông dân các vùng nông thôn.

Nhiều sản phẩm nông nghiệp của tỉnh được tiêu thụ với giá rất thấp, tình trạng “được mùa mất giá” và “giải cứu nông sản” thường xuyên diễn ra đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của người dân. Nguyên nhân của tình trạng này là do:

- Sản xuất nông nghiệp của người dân trong tỉnh chủ yếu là tự phát, chưa gắn với thị trường. Kinh tế hộ nhỏ lẻ vẫn chiếm tỷ trọng cao và đang bộc lộ những hạn chế, yếu kém, là yếu tố cản trở quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp.

- Sản phẩm nông nghiệp bán ra thị trường chủ yếu là sản phẩm thô, chưa qua chế biến, chưa khai thác hết giá trị gia tăng của sản phẩm. Chất lượng hàng nông sản không ổn định và chỉ mới đáp ứng được thị trường “dễ tính”.

- Nhiều nông dân làm theo phong trào, tự phát, không muốn tham gia sản xuất theo chuỗi sản xuất giá trị. Việc ứng dụng công nghệ cao, công nghệ hiện đại vào sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm chưa được phổ biến. Việc đầu tư vào nông nghiệp có lợi nhuận thấp và nhiều rủi ro nên chưa thu hút được nhiều nhà đầu tư, doanh nghiệp đầu tư.

- Ngoài ra, giá nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào tăng cao đã ảnh hưởng đến chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm, tác động lớn đến các ngành chăn nuôi, trồng trọt. Thời tiết, khí hậu, dịch bệnh, thị trường tiêu thụ diễn biến khó lường; công tác dự báo thị trường tiêu thụ nông sản còn nhiều hạn chế.

Để khắc phục tình trạng nông sản của nông dân tiêu thụ với giá rất thấp, ảnh hưởng đến đời sống người dân đòi hỏi sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương. Đối với tỉnh Quảng Ngãi đã và đang có nhiều giải pháp khắc phục tình trạng này, cụ thể:

- Tổ chức lại sản xuất: Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. Trong đó, cơ cấu sản xuất theo lĩnh vực, cơ cấu lại loại hình sản xuất chế biến nông nghiệp theo hướng tạo giá trị gia tăng, đẩy mạnh liên kết vùng trong phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững giữa các địa phương; chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp; hướng đến mục tiêu phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh; bảo vệ môi trường sinh thái; nâng cao thu nhập cho người dân ở khu vực nông thôn.

- Thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn: Triển khai Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh. Đặc biệt trong thời gian gần đây, các cơ quan, tổ chức đã tổ chức nhiều hội chợ, phiên chợ hàng nông sản trên địa bàn tỉnh. Hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã xây dựng 11 Điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP (trong đó, Nhà nước hỗ trợ 06 điểm). Tăng cường chuyển đổi số, số hóa sản phẩm và xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc; thúc đẩy phát triển thương mại điện tử cho sản phẩm OCOP thông qua các sàn thương mại điện tử, các kênh bán hàng trực tuyến (online), bán hàng tương tác trực tiếp (livestream).

- Ngoài ra, để chia sẻ những rủi ro trong sản xuất nông nghiệp, Tỉnh đã ban hành quy định mức hỗ trợ cho hộ sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh*).

6. *Cử tri trong tình phản ánh hiện nay giá vật liệu cát xây dựng quá cao. Đề nghị tỉnh chỉ đạo khắc phục*

Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã có nhiều biện pháp chỉ đạo, quản lý điều hành như đưa cát làm VLXD thông thường phải thực hiện theo Luật giá, yêu cầu các Doanh nghiệp thực hiện kê khai giá cát, niêm yết giá, chỉ đạo Công an, UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra.... để đưa giá cát vào ổn định trên thị trường. Đến nay, UBND tỉnh cũng đã thống nhất cho phép khai thác cát trong ba tháng mùa mưa lũ với điều kiện phải đảm bảo an toàn trong quá trình khai thác nên về cơ bản tình trạng khan hiếm cát làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi cơ bản đã được giải quyết nên cung và cầu sẽ cân bằng, tạo ra mặt bằng giá được điều tiết theo thị trường, có tính cạnh tranh.

7. *Hiện nay bệnh viện tuyến tỉnh, Trung tâm y tế huyện và Trạm Y tế xã không đủ thuốc, sinh phẩm y tế và các trang thiết bị để khám, chữa bệnh cho Nhân dân, nhất là khám, chữa bệnh theo bảo hiểm y tế, người dân phải tự mua thuốc ở ngoài để điều trị; tình trạng bác sĩ, y tá lơ là trong việc khám chữa bệnh gây bức xúc trong Nhân dân. Đề nghị tỉnh quan tâm chỉ đạo khắc phục*

a) Hiện nay, kết quả đấu thầu tập trung thuốc phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế tại các tuyến trên địa bàn tỉnh đạt tỉ lệ cao, trên 85% số lượng thuốc xây dựng kế hoạch trúng thầu. Đối với các thuốc không trúng thầu, các thuốc sử dụng hết số lượng dự trữ, phân bổ do nhu cầu tăng; Sở Y tế đã kịp thời hướng dẫn các cơ sở y tế xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung kịp thời. Do đó về công tác đấu thầu sẵn sàng cho việc mua sắm thuốc cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu của các cơ sở khám chữa bệnh.

- Đối với tuyến tỉnh, hiện nay chưa có báo cáo khó khăn thiếu thuốc phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh. Đối với thuốc Erythropoetin cho các bệnh nhân suy thận mạn tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh, đã tiến hành bổ sung số lượng vào danh mục của Bệnh viện.

- Đối với đơn vị tuyến huyện, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm, các Trạm y tế hiện nay cơ bản đáp ứng nhu cầu đối với các thuốc chữa bệnh thông thường, thiết yếu.

b) Về tình trạng bác sĩ, y tá lơ là trong việc khám chữa bệnh gây bức xúc trong Nhân dân: Lãnh đạo Sở Y tế thường xuyên chỉ đạo cụ thể đối với các phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc triển khai, quán triệt trong toàn ngành các nội dung sau:

- Tổ chức lớp bồi dưỡng “*Nâng cao kiến thức, kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho đội ngũ nhân viên y tế*” trong toàn ngành y tế trong quý II/2023, mời giảng viên Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế.

- Triển khai, quán triệt trong ngành thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị; đưa nội dung này vào tiêu chí đánh giá, xếp loại hàng năm của các cá nhân; kịp thời phát hiện, biểu dương những tấm gương về tinh thần thái độ phục vụ người

bệnh, phục vụ nhân dân, đồng thời kịp thời chấn chỉnh, xử lý các tập thể, cá nhân có vi phạm.

- Hàng năm, triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong ngành Y tế.

- Hàng năm, Sở Y tế xây dựng kế hoạch về việc tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện hướng tới sự hài lòng của người bệnh, kết thúc đợt kiểm tra, tổ chức hội nghị để đánh giá chung toàn ngành, đơn vị nào làm được, đơn vị làm chưa tốt, học tập rút kinh nghiệm.

Qua đó, chất lượng khám chữa bệnh, tinh thần thái độ phục vụ người bệnh của Ngành ngày càng tốt hơn. Trong thời gian tới, Sở Y tế tiếp tục chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt trong toàn ngành, nâng cao vai trò người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu, tăng cường kỷ luật kỷ cương, hành chính để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

8. Cử tri trong tỉnh kiến nghị tỉnh quan tâm chỉ đạo củng cố tổ chức, bộ máy và cơ sở vật chất của Bệnh viện Đa khoa tỉnh; đồng thời, tăng cường chất lượng khám chữa bệnh, thái độ, trách nhiệm phục vụ của đội ngũ y, bác sĩ vì nhằm khắc phục tình trạng bệnh nhân đi khám, điều trị tại bệnh viện các tỉnh lân cận.

a) Tổ chức, bộ máy:

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, Sở Y tế thường xuyên chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc nói chung và Bệnh viện Đa khoa tỉnh rà soát, sắp xếp lại tổ chức bên trong đảm bảo phù hợp với quy định, hoạt động của đơn vị và nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân.

Riêng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh, để đáp ứng yêu cầu chuyên môn ngày càng chuyên sâu; trong năm 2023, Sở Y tế đã phê duyệt Đề án thành lập khoa Nội tim mạch - Cán bộ trung cao và khoa Tim mạch can thiệp - Lão khoa trên cơ sở tách khoa Nội Tim mạch - Lão khoa và Cán bộ trung cao thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, đến nay các khoa mới đã được thành lập và đi vào hoạt động, đảm bảo thực hiện nhiều kỹ thuật mới, chuyên biệt, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Về đội ngũ lãnh đạo bệnh viện: Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, Sở Y tế đã tham mưu kiện toàn chức danh Giám đốc Bệnh viện; hiện nay đang thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự đề bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc Bệnh viện, như vậy đảm bảo cơ cấu chức danh lãnh đạo, quản lý của Bệnh viện giúp Bệnh viện hoạt động ổn định, hiệu quả.

b) Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế

Về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế của Bệnh viện Đa khoa tỉnh (đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND

ngày 21/7/2023 về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị y tế của ngành y tế).

Trong thời gian đến, với việc quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh sẽ nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho Nhân dân được tốt hơn.

9. Cử tri các huyện miền núi trong tỉnh kiến nghị hiện nay người dân đồng bào DTTS tuy đã thoát nghèo nhưng vẫn còn rất khó khăn khi phải nuôi con đi học xa ở các tỉnh. Đề nghị tỉnh xem xét, hỗ trợ học phí đối cho học sinh, sinh viên là người DTTS đi học ngoài tỉnh.

- Về chế độ của học sinh, sinh viên DTTS: Hiện nay, Chính phủ đã ban hành các Nghị định liên quan đến chế độ của học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số: Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ ban hành Quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên DTTS; theo đó, đối tượng áp dụng là người DTTS ở vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn chưa có hoặc có rất ít đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người DTTS (khoản b Điều 2 Nghị định số 141); người học theo chế độ cử tuyển được cấp học bổng, miễn học phí và hưởng các chế độ ưu tiên khác theo quy định hiện hành của Nhà nước trong thời gian đào tạo (khoản b Điều 5 Nghị định số 141). Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ ban hành Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo: theo đó sinh viên là người DTTS ở vùng dân tộc và miền núi được giảm 70% học phí, như vậy bản thân sinh viên phải nộp 30% học phí.

Thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN; hiện nay sinh viên học tại các cơ sở giáo dục đại học được tiếp nhận sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học; sinh viên học tại các cơ sở giáo dục đại học thuộc nhóm DTTS còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù theo quy định tại Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 14/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021 -2025; nhóm các DTTS có chất lượng nguồn nhân lực thấp theo Nghị quyết số 52/NQ-CP thì được hỗ trợ học phí đại học và sau đại học chi phí học tập, chi phí sinh hoạt, hỗ trợ học bổng và các chế độ khác.

- Chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm: Thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014, nhằm hỗ trợ cho người học khi tham gia học giáo dục nghề nghiệp gồm các cấp trình độ cao đẳng, trung cấp; đồng thời, tạo điều kiện cho người học sau khi hoàn thành khóa học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc học lên trình độ cao hơn, Chính phủ đã ban hành các chính sách quy định đối với người học nghề nghiệp như sau:

+ Tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; theo đó có quy định người học nghề là người đang học các chương trình giáo dục nghề nghiệp tại cơ sở hoạt động giáo dục

nghề nghiệp, bao gồm: sinh viên của chương trình đào tạo cao đẳng; học sinh của chương trình đào tạo trung cấp thì được miễn, giảm học phí; cụ thể:

Các đối tượng được miễn học phí gồm: Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp; Người học các trình độ trung cấp, cao đẳng, đối với các ngành, nghề khó tuyển sinh nhưng xã hội có nhu cầu theo danh mục do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định; Con của người có công với cách mạng.

Các đối tượng được giảm 70% học phí gồm: Học sinh, sinh viên học các ngành nghệ thuật truyền thống và đặc thù trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Học sinh, sinh viên học các chuyên ngành nhã nhạc cung đình, chèo, tuồng, cải lương, múa, xiếc; Một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định.

Các đối tượng được giảm 50% học phí gồm: Học sinh, sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

+ Tại Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp; theo đó nếu học sinh, sinh viên thuộc đối tượng là người tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú khi tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và có ở nội trú thì được hưởng mức học bổng chính sách: 80% mức tiền lương cơ sở/tháng/học sinh, sinh viên; đồng thời, được hưởng các khoản hỗ trợ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Cử tri huyện Trà Bồng và huyện Tư Nghĩa phản ánh ngày 02/6/2017, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND về “Quy định hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020”. Tuy nhiên, việc chi trả theo chế độ này đến nay chưa thực hiện. Đề nghị tỉnh quan tâm, xem xét chi trả cho Nhân dân.

Chính sách hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020 là một trong những chính sách riêng của tỉnh đối với vùng đồng bào DTTS&MN. Thực hiện chính sách này, năm 2018, UBND tỉnh đã phân bổ 27.984 triệu đồng cho các địa phương thực hiện hỗ trợ cho 1.584 hộ thoát nghèo đồng thời thoát cận nghèo, 2.786 học sinh và 2.178 hộ thoát cận nghèo. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh còn phát sinh một số vướng mắc, hạn chế do cách hiểu khác nhau về xác định đối tượng thụ hưởng; năm 2020 Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thanh tra việc thực hiện chính sách này và đã ban hành Kết luận Thanh tra chỉ ra một số sai sót trong quá trình thực hiện, chỉ đạo tiếp tục bố trí ngân sách hỗ trợ cho các hộ đủ điều kiện được thụ hưởng chính sách.

Thực hiện kết luận thanh tra, trong thời gian qua các sở, ban ngành và địa phương tổ chức khắc phục tồn tại được chỉ ra; trong thời gian đến UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các sở, ban ngành và địa phương phối hợp khẩn trương tham mưu UBND tỉnh đề trình HĐND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện chính sách; rà soát lại đối tượng, chỉ xét hỗ trợ cho các đối tượng đủ điều kiện thụ hưởng chính sách trong giai đoạn 2016 - 2020 và không tái nghèo, tái cận nghèo trong giai đoạn 2021 - 2025./.